



Dự thảo

QUY CHẾ
BẦU CỬ, BIỂU QUYẾT VÀ KIỂM PHIẾU TẠI
ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG PHIÊN HỌP THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV thông qua ngày 17/6/2020;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần vận tải và xếp dỡ Hải An.

Điều 1. Trình tự ứng cử, đề cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2023 -2028

- 1.1. Trước cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, các cổ đông có quyền cùng nhau lập nhóm đề cử và dồn phiếu bầu cho người do họ đề cử. Các cổ đông hoặc nhóm cổ đông đủ tiêu chuẩn ứng cử/đề cử để bầu thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT), Ban Kiểm soát (BKS) được quyền ứng cử/đề cử và phải cung cấp ngay hồ sơ đề cử/ứng cử chậm nhất là trước khi khai mạc ĐHCĐ, để Ban tổ chức Đại hội có thể chuẩn bị đầy đủ các tài liệu liên quan đến việc Bầu cử;
- 1.2. Số lượng ứng cử viên mà mỗi nhóm có quyền đề cử phụ thuộc vào số lượng ứng cử viên do Đại hội quyết định và tỷ lệ sở hữu cổ phần của mỗi nhóm. Số lượng ứng cử viên mà cổ đông hoặc nhóm cổ đông có quyền đề cử như sau:
 - Đối với Hội đồng quản trị:
Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ mười phần trăm (10%) đến dưới hai mươi phần trăm (20%) tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ hai mươi phần trăm (20%) đến dưới ba mươi phần trăm (30%) được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ ba mươi phần trăm (30%) đến dưới bốn mươi phần trăm (40%) được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ bốn mươi phần trăm (40%) đến dưới năm mươi phần trăm (50%) được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ năm mươi phần trăm (50%) đến dưới sáu mươi phần trăm (60%) được đề cử tối đa năm (05) ứng viên; từ sáu mươi phần trăm (60%) đến dưới bảy mươi phần trăm (70%) được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên; từ bảy mươi phần trăm (70%) đến tám mươi phần trăm (80%) được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên; và từ tám mươi phần trăm (80%) trở lên được đề cử tối đa ứng viên.
 - Đối với Ban Kiểm soát:

Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ mười phần trăm (10%) đến dưới hai mươi phần trăm (20%) tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ hai mươi phần trăm (20%) đến dưới ba mươi phần trăm (30%) được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ ba mươi phần trăm (30%) đến dưới bốn mươi phần trăm (40%) được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ bốn mươi phần trăm (40%) đến dưới năm mươi phần trăm (50%) được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ năm mươi phần trăm (50%) trở lên được đề cử tối đa ứng viên.

- 1.3. Trường hợp số lượng ứng cử viên được cổ đông/nhóm cổ đông đề cử thấp hơn số ứng cử viên mà họ được quyền đề cử, số ứng cử viên còn lại do HĐQT hoặc BKS hoặc các cổ đông khác đề cử.
- 1.4. Danh sách các ứng viên tham gia HĐQT/BKS sẽ phải được ĐHĐCĐ thông qua từng phần hoặc toàn bộ trước khi tiến hành bầu cử.
- 1.5. Các cổ đông hoặc nhóm cổ đông đủ tiêu chuẩn có thể gửi hồ sơ ứng cử, đề cử trước **17h00 ngày 15/03/2023** theo địa chỉ:

- ***Văn phòng Hải Phòng - Công ty cổ phần vận tải và xếp dỡ Hải An***
- ***Tầng 3, Tòa nhà Hải An, km 2 đường Đình Vũ, phường Đông Hải 2, quận Hải An, thành phố Hải Phòng***
- ***Người nhận: ông Nguyễn Ngọc Minh***
- ***Điện thoại: 0225 3979721 Fax: 0225 3979718***

- Hồ sơ ứng cử, đề cử bao gồm:

- Đơn ứng cử/đề cử ứng viên tham gia HĐQT và BKS (theo mẫu);
- Bản kê khai lý lịch của ứng viên (theo mẫu);
- Bản sao hợp lệ: CMND/CCCD/Hộ chiếu/Hộ khẩu thường trú, các bằng cấp, giấy chứng nhận trình độ học vấn và trình độ chuyên môn;
- Thư cam kết của ứng viên HĐQT/BKS

Điều 2. Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Hội đồng quản trị

Theo Khoản 1 Điều 155 - Luật Doanh nghiệp

Thành viên Hội đồng quản trị phải có các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:

- a) Không thuộc đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật Doanh nghiệp 2020;
- b) Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh hoặc trong lĩnh vực, ngành, nghề kinh doanh của công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của công ty, trừ trường hợp Điều lệ công ty có quy định khác;
- c) Thành viên Hội đồng quản trị công ty có thể đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị của công ty khác;
- d) Đối với doanh nghiệp nhà nước theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 88 của Luật này và công ty con của doanh nghiệp nhà nước theo quy định tại khoản 1 Điều 88

của Luật này thì thành viên Hội đồng quản trị không được là người có quan hệ gia đình của Giám đốc, Tổng giám đốc và người quản lý khác của công ty; của người quản lý, người có thẩm quyền bổ nhiệm người quản lý công ty mẹ.

Theo khoản 1 điều 28 - Điều lệ HAH

Thành viên HĐQT phải có đủ các tiêu chuẩn và điều kiện cơ bản sau:

- a) Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ theo quy định của pháp luật Việt Nam và không thuộc những đối tượng không có quyền được thành lập hay quản lý doanh nghiệp tại Việt Nam theo quy định nói tại Điều 17(2) - Luật Doanh nghiệp;
- b) Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh và không nhất thiết phải là cổ đông của công ty;
- c) Thành viên HĐQT của Công ty có thể đồng thời là Thành viên HĐQT của công ty khác;
- d) Ngoài các tiêu chuẩn chung nói tại Điều 28(1.a) trên, Thành viên HĐQT độc lập phải đáp ứng đủ các điều kiện, tiêu chuẩn riêng nói tại Điều 155(2) - Luật Doanh nghiệp.

Điều 3. Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Ban kiểm soát

Theo khoản 1 điều 169 - Luật Doanh nghiệp

Kiểm soát viên phải có tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:

- a) Không thuộc đối tượng theo quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật Doanh nghiệp;
- b) Được đào tạo một trong các chuyên ngành về kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành phù hợp với hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp;
- c) Không phải là người có quan hệ gia đình của thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc và người quản lý khác;
- d) Không phải là người quản lý công ty; không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của công ty, trừ trường hợp Điều lệ công ty có quy định khác;
- e) Tiêu chuẩn và điều kiện khác theo quy định khác của pháp luật có liên quan và Điều lệ công ty.

Theo khoản 2 điều 39 - Điều lệ HAH

Kiểm soát viên phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại khoản 1 Điều 169 Luật Doanh nghiệp, Điều lệ công ty và không thuộc các trường hợp sau:

- a) Làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của công ty;
- b) Là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của công ty trong ba (03) năm liền trước đó.

Điều 4. Phương thức Bầu dồn phiếu ứng viên HĐQT và BKS

4.1 Hình thức Phiếu bầu cử thành viên HĐQT và thành viên BKS:

- Mỗi cổ đông/đại diện cổ đông theo ủy quyền đến dự Đại hội sẽ được phát một Phiếu Bầu cử để bầu thành viên HĐQT và thành viên Ban kiểm soát.

- Trên mỗi Phiếu bầu có ghi tên các ứng cử viên được đề cử vào BKS và HĐQT, có thông tin cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền và tổng số cổ phần có quyền biểu quyết mà họ đại diện. Khi cổ đông/đại diện cổ đông được phát Phiếu bầu phải kiểm tra lại mã số và số cổ phần ghi trên Phiếu bầu, nếu có sai sót phải thông báo lại ngay cho Ban Đăng ký tại thời điểm nhận Phiếu bầu.

4.2 Phương thức bầu dồn phiếu quy định tại khoản 3 Điều 148 của Luật Doanh nghiệp được áp dụng đối với tất cả các công ty cổ phần, gồm cả các công ty niêm yết, trừ trường hợp pháp luật về chứng khoán có quy định khác.

4.3 Tổng số quyền bầu cử của cổ đông được xác định theo công thức sau:

$$\text{Tổng số phiếu bầu cử} = \text{Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết} * \text{Số thành viên dự kiến được bầu}$$

- Khi đồng ý bầu cho ứng cử viên, cổ đông viết số phiếu muốn bầu vào cột “Số phiếu bầu”;
- Nếu không bầu cho ứng cử viên, thì cổ đông để trống hoặc gạch chéo vào cột “Số phiếu bầu”;
- Tổng số phiếu bầu cho ứng cử viên của một cổ đông không được vượt quá tổng số phiếu được phép bầu của cổ đông đó;

Ví dụ:

- Số lượng thành viên bầu vào Hội đồng quản trị nhiệm kỳ mới là **05 người** (trong số 06 người được giới thiệu, đề cử), số lượng thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ mới là **03 người** (trong số 04 người được giới thiệu, đề cử). Ông A là cổ đông nắm giữ **1.000 cổ phần** có quyền biểu quyết. Như vậy, Ông A có **số phiếu bầu cử HĐQT là (1.000*5) = 5.000 phiếu** và **số phiếu bầu cử BKS là (1.000*3) = 3.000 phiếu**.
- Khi bầu cử Hội đồng quản trị được thống nhất là 05 thành viên, Ông A chia tổng số phiếu bầu cử của mình là 5.000 phiếu cho **tối thiểu 01 ứng viên và tối đa là 05 ứng viên**. Ông A/người đại diện của Ông A ghi vào Giấy bầu cử như sau:

<i>TT</i>	<i>Họ và tên ứng viên</i>	<i>Số phiếu bầu</i>
1	Ứng viên 1	500
2	Ứng viên 2	1.200
3	Ứng viên 3	3.000
4	Ứng viên 4	X
5	Ứng viên 5	X
6	Ứng viên 6	300
Tổng cộng		5.000

- Thực chất việc bầu cử là phân phối toàn bộ hoặc một phần của tổng số phiếu bầu cử của mình cho một hoặc một số ứng viên, trong đó số lượng phân phối

cho mỗi ứng viên có thể khác nhau, tùy thuộc vào sự tín nhiệm đối với ứng viên đó. Trong ví dụ này, sẽ chọn ra 05 người trong số 06 ứng viên thì mỗi cổ đông (hoặc đại diện cổ đông) chỉ được phép phân phối phiếu bầu cho tối đa là 05 người. Cổ đông/đại diện cổ đông có thể dồn hết phiếu bầu cho tối thiểu một (01) ứng viên và tối đa năm (05) ứng viên cho HĐQT nhiệm kỳ mới và tổng số phiếu bầu cho tất cả ứng viên phải ít hơn hoặc bằng tổng số cổ phần có quyền biểu quyết nhân với số ứng viên được phép bầu.

- Tương tự cách bầu dồn phiếu được áp dụng đối với bầu thành viên Ban Kiểm soát.

4.4 Ứng cử viên trúng cử

Người trúng cử thành viên HĐQT hoặc thành viên BKS được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên trong nhiệm kỳ đã được Đại hội thông qua.

Trường hợp có từ hai ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của HĐQT hoặc BKS thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau hoặc lựa chọn theo các tiêu chí thuộc Quy chế này hoặc Điều lệ công ty quy định.

Điều 5. Biểu quyết thông qua các nội dung cần biểu quyết của Đại hội cổ đông thường niên

- 5.1 Biểu quyết thông qua các báo cáo, vấn đề cần biểu quyết thuộc thẩm quyền Đại hội cổ đông được tiến hành công khai, trực tiếp theo sự điều hành của Chủ tọa Đại hội và chỉ sử dụng thẻ biểu quyết do Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông phiên họp thường niên năm 2023 của Công ty cổ phần vận tải và xếp dỡ Hải An phát hành;
- 5.2 Thẻ biểu quyết được phát cho cổ đông khi cổ đông làm thủ tục đăng ký tham dự tại đại hội;

Điều 6. Quy định về Phiếu bầu cử và Thẻ biểu quyết KHÔNG hợp lệ

- 6.1. Phiếu bầu cử KHÔNG hợp lệ khi có một trong các đặc điểm sau:
 - Phiếu bầu cử không có dấu của Công ty cổ phần vận tải và xếp dỡ Hải An;
 - Phiếu bầu nhiều hơn tổng số phiếu được phép bầu hoặc bầu quá số lượng thành viên trong nhiệm kỳ của BKS/HĐQT đã được đại hội thông qua;
 - Phiếu ghi tên và bầu người không có tên trong danh sách đề cử và ứng cử đã được Đại hội thông qua;
 - Phiếu gạch xóa hết tên những người ứng cử hoặc gạch xóa để gây hiểu lầm cho Ban Kiểm phiếu.
- 6.2. Thẻ biểu quyết KHÔNG hợp lệ khi có đặc điểm sau:
 - Thẻ không có dấu của Công ty cổ phần vận tải và xếp dỡ Hải An;

Điều 7. Ban kiểm phiếu và nguyên tắc kiểm phiếu

7.1. Ban Kiểm phiếu

- Ban Kiểm phiếu do BTC đề cử và được Đại hội cổ đông thông qua;
- Thành viên Ban Kiểm phiếu không được có tên trong danh sách đề cử và ứng cử vào HĐQT, BKS nhiệm kỳ mới.

7.2. Nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu

- Cổ đông sở hữu cổ phần và đại diện theo ủy quyền hợp lệ của cổ đông có quyền biểu quyết thông qua các quyết định tại Đại hội và bầu cử thành viên HĐQT và BKS của Công ty;
- Trước khi tiến hành kiểm phiếu, Ban Kiểm phiếu tiến hành kiểm tra thùng phiếu chưa có phiếu nào trước sự chứng kiến của các cổ đông;
- Việc bỏ phiếu được bắt đầu khi có hiệu lệnh của chủ tọa cuộc họp và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ Phiếu bầu vào thùng phiếu trong thời gian cho phép của Đại hội;
- Việc kiểm phiếu phải được tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc tại cuộc họp;
- Kết quả kiểm phiếu được lập thành văn bản và công bố trước Đại hội.

Điều 8. Phạm vi và hiệu lực của Quy chế

- Quy chế này được áp dụng trong phạm vi Đại hội cổ đông phiên họp thường niên năm 2023 của Công ty cổ phần vận tải và xếp dỡ Hải An;
- Quy chế này gồm 08 điều và được công khai trước và tại Đại hội cổ đông để biểu quyết thông qua;
- Những khiếu nại về việc kiểm phiếu, biểu quyết và bầu cử sẽ do Chủ tọa cuộc họp giải quyết và được ghi vào biên bản cuộc họp.

**T.M Ban tổ chức
Trưởng Ban kiểm phiếu**